TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2024/QĐ-TA	*TP. Yên Bái, ngày 23 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông Bùi Quang Trung.

2. *Thư ký phiên họp:* Bà Hoàng Thị Huệ

Ngày 23 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 10/2024/QĐ-TA ngày 23 tháng 01 năm 2024, đối với:

Họ và tên: Hà Quốc P; giới tính: Nam; sinh ngày: 11 tháng 11 năm 1967; CCCD số: 015067001261; ngày cấp: 01/5/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 11/12; nguyên quán: huyện V, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Tổ G, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Hà Xuân N, sinh năm 1938 và bà Nguyễn Thị Minh L, sinh năm 1942; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2015, bị Công an thành phố Y, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác. Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Hoàng Thanh - Cán bộ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái: Ông Hoàng Văn Tuấn- Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện: Hà Quốc P là đối tượng nghiện chất ma túy từ năm 2013 đến nay. Ngày 14-12-2023, Công an phường Y, thành phố Y tiến hành xét nghiệm chất ma túy có trong cơ thể Hà Quốc P, kết quả xét nghiệm dương tính. Cùng ngày, Hà Quốc P có đơn đề nghị Trung tâm Y tế thành phố Y, tỉnh Yên Bái xác định tình trạng nghiện ma túy cho P1. Ngày 14-12-2023, Trung tâm Y tế thành phố Y có kết quả xác định P nghiện ma túy (hêroin), P cam kết đăng ký cai nghiện tự nguyện. Tuy nhiên, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày 14-

12-2023, Hà Quốc P không đăng ký biện pháp cai nghiện nào, vi phạm khoản 1 Điều 28 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP của Chính phủ và khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021 nên ngày 26-12-2023, Ủy ban nhân dân phường Y, thành phố Y đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với hành vi không đăng ký cai nghiện tự nguyện của Hà Quốc P, đồng thời ra Thông báo số 02/TB-UBND về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phòng. Ngày 08-01-2024, Ủy ban nhân dân phường Y, thành phố Y có văn bản số 09/ĐN-UBND đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Y, tỉnh Yên Bái xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Quốc P.

Ngày 10-01-2024, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Y, tỉnh Yên Bái ban hành Công văn số 25/LĐTBXH-TNXH chuyển hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Quốc P.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Y giữ nguyên đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Quốc P với thời gian là 24 (hai mươi bốn) tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định biện pháp xử lý hành chính của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Đề nghị chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Y.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; sau khi nghe ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, người bị đề nghị và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, có đủ cơ sở để xác định:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính được lập đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Điều 96, Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020; Điều 26, Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021; Điều 41 Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Người bị đề nghị là Hà Quốc P đã được tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý, Quyết định mở phiên họp nhưng vắng mặt tại phiên họp không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo thủ tục chung.

Hà Quốc P vắng mặt tại phiên họp nhưng qua các tài liệu trong hồ sơ thể hiện: Phòng là đối tượng nghiện chất ma túy, sử dụng ma túy từ năm 2013 và không tham gia điều trị nghiện các chất thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone. Ngày 14-12-2023, Công an phường Y, thành phố Y đã tiến hành gọi hỏi và xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể Hà Quốc P, kết quả P dương tính với chất ma túy. P thừa nhận bản thân vẫn sử dụng ma túy bằng hình thức chích trực tiếp vào trong cơ thể, ngày sử dụng gần nhất là ngày 14-12-2023. Đồng thời, P đã làm đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy đối với với bản thân và được xác định là nghiện ma túy (heroin). P đã viết cam kết sẽ đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định. Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ cam kết, P không thực hiện việc đăng ký cai nghiện nào nên P là đối tượng thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021; khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020; khoản 1 Điều 28 Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ. Do đó, việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Y, thành phố Y lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Quốc P là đúng quy định của pháp luật và cần thiết.

Trong quá trình lập hồ sơ, Hà Quốc P đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính. Hà Quốc P không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: năm 2015, P bị Công an thành phố Y, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác. P nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng do bản thân nghiện chất ma túy nên vẫn sử dụng. Hành vi của Hà Quốc P đã vi phạm các quy định của pháp luật, gây mất trật tự an ninh, an toàn xã hội. Vì vậy, cần áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn tương xứng để Hà Quốc P chữa bệnh, lao động dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc, từ bỏ được ma túy, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đề nghị của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Y; Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Quốc P là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

Căn cứ khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 105 và Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021; Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ khoản 2 Điều 20; Điều 23; Điều 24 và Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Quốc P.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: **24** (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Hà Quốc P có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định hoặc niêm yết tại địa phương; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Y có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Y phối hợp với Công an thành phố Y có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP Yên Bái;
- Công an TP Yên Bái;
- Phòng LĐTB và XH TP Yên Bái;
- Phòng Tư pháp TP Yên Bái;
- UBND phường Yên Ninh, TP Yên Bái;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ; TA.

THẨM PHÁN

Đã ký

Bùi Quang Trung